

Số:168 /KH - SVHTTDL

Nam Định, ngày 28 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TU), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp về chuyển đổi số theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và phân công cụ thể đến các phòng, đơn vị thuộc Sở nhằm thực tốt công tác chuyển đổi số của tỉnh.

- Đổi mới tư duy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tính năng động, tiên phong của lãnh đạo, công chức, viên chức thuộc Sở trong thực hiện chuyển đổi số, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan. Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết công việc của cơ quan hướng tới phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về sự cần thiết của chuyển đổi số, nhất là trong công tác giải quyết TTHC.

- Chuyển đổi số trên cơ sở nguyên tắc lấy người dân làm trung tâm, phát huy quyền làm chủ của người dân và phục vụ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện chuyển đổi số một cách căn bản, toàn diện, đồng bộ; đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy Chính phủ số trong các lĩnh vực quản lý thuộc thẩm quyền của Sở

- Chuyển đổi nhận thức, phương pháp làm việc, tận dụng các cơ hội, thành tựu của cách mạng công nghệ 4.0 phát triển Chính phủ số; từng bước tái cấu trúc các quy trình nghiệp vụ phục vụ đổi mới, sắp xếp bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả đáp ứng mục tiêu xây dựng nhân lực chất lượng cao.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

- Duy trì 100% thủ tục hành chính của Sở đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4

(trừ một số thủ tục hành chính có tính chất đặc thù, có quy định riêng) và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- + 100% hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- + 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê các chỉ tiêu của ngành được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- + Đảm bảo khai thác có hiệu quả các tính năng phần mềm quản lý văn bản của Sở và kết nối liên thông với các cấp.

- + Các phần mềm dịch vụ công được đưa vào vận hành kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm phục vụ tốt nhất trong việc giải quyết TTHC của người dân và doanh nghiệp.

3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

- 100% mức độ dịch vụ công trực tuyến của Sở được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau bao gồm cả thiết bị di động; Duy trì và giữ vững tỷ lệ giải quyết 100% hồ sơ trực tuyến mức độ 3.4 trên tổng số hồ sơ.

- 100% hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 80% số lượng người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thanh toán qua tài khoản thanh toán điện tử.

- 100% người dân, doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ của Chính quyền số đơn vị cung cấp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tính năng động, tiên phong của lãnh đạo Sở trong thực hiện chuyển đổi số.

- Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan. Các đồng chí phó giám đốc Sở chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực phụ trách. Trưởng các phòng quản lý nhà nước, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ nội dung công việc, biện pháp thực hiện, phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị thuộc Sở; tăng cường đôn đốc, kiểm tra; gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Tăng cường vai trò liên kết chuyển đổi số giữa cơ quan và tổ chức, doanh nghiệp để tạo hiệu ứng lan tỏa trong xã hội. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số thuộc lĩnh vực của Sở.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự

cần thiết, tính cấp thiết của chuyển đổi số. Thực hiện chuyển đổi số theo phương châm: “Nhận thức” là quyết định, “người dân, doanh nghiệp” là trung tâm, “thể chế và công nghệ số” là động lực, “nền tảng số” là đột phá, “an toàn, an ninh thông tin” là then chốt, “chính quyền” là tiên phong, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia của toàn dân là yếu tố đảm bảo sự thành công trong chuyển đổi số.

2. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

- Nguồn kinh phí thực hiện chuyển đổi số gồm: Ngân sách nhà nước, nguồn đầu tư của doanh nghiệp. Ưu tiên nguồn lực từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án chuyển đổi số.

- Tập trung huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại. Khuyến khích, hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, trong đó ưu tiên các doanh nghiệp có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động ngành văn hóa, thể thao và du lịch về chuyển đổi số; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để trở thành các chuyên gia nòng cốt về chuyển đổi số của ngành.

3. Nâng cấp, phát triển hạ tầng, nền tảng chuyển đổi số

- Nâng cấp hệ thống hạ tầng thông tin (Hệ thống mạng internet, mạng LAN, Wifi, mạng diện rộng, truyền số liệu chuyên dùng, thiết bị CNTT,...) đáp ứng triển khai ứng dụng chuẩn giao thức IPv6, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cấp độ 2 (Theo quy định của nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ)

- Nâng cấp, thay thế các hệ điều hành, hệ quản trị cơ sở dữ liệu ứng dụng mô hình đám mây (cloud), đảm bảo việc áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào phân tích, tổng hợp dữ liệu lớn (Bigdata).

- Xây dựng, phát triển nền tảng dữ liệu dùng chung trên cơ sở các dữ liệu được số hóa của Sở và dữ liệu chia sẻ từ các hệ thống khác .

4. Phát triển chính quyền số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc và cải cách hành chính tại cơ quan; thực hiện triệt để gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử (ký số) giữa cơ quan với các cấp, bộ ngành; thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên thiết bị di động thông minh.

- Gắn kết chặt chẽ việc chuyển đổi số với cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến dựa trên nhu cầu của người dân, doanh nghiệp mang lại sự thuận tiện nhất cho người dân, doanh nghiệp; áp dụng công nghệ số để đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, hướng đến mục tiêu

người dân chỉ cung cấp thông tin một lần có thể được thực hiện nhiều thủ tục hành chính.

5. Phát triển xã hội số

- Phát triển hệ thống wifi thông minh tại các khu, điểm du lịch,...
- Thúc đẩy phát triển thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, trước tiên là đối với cán bộ, công chức, viên chức; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, doanh nghiệp liên quan triển khai các giải pháp thanh toán trực tuyến trong xã hội; nâng cao tỷ lệ người dân và doanh nghiệp có tài khoản thanh toán điện tử.
- Thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở trên môi trường điện tử, số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.
- Thực hiện việc thanh toán phí, lệ phí trong giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến thuộc thẩm quyền của Sở không dùng tiền mặt đối với 100% thủ tục hành chính có thu phí, lệ phí.
- Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp theo hình thức trực tuyến, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo dễ hiểu, dễ tiếp cận các dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.
- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của Sở kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Chính phủ, Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, Trung ương bảo đảm tích hợp, chia sẻ dữ liệu số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và chính quyền các cấp.

6. Một số nhiệm vụ văn hóa, thể thao và du lịch ưu tiên chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Triển khai, tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
- Xây dựng các giải pháp về du lịch trên địa bàn tỉnh: ứng dụng công nghệ thực tế ảo (AR) để số hóa các danh lam, thắng cảnh; các ứng dụng hỗ trợ khách du lịch,...
- Triển khai số hóa dữ liệu các khu di tích lịch sử, văn hóa, du lịch trọng điểm để quảng bá hình ảnh tỉnh Nam Định. Xây dựng và triển khai giải pháp du lịch qua hình ảnh đối với những di tích lịch sử quan trọng của tỉnh, qua đó cung cấp những thông tin chính thống về con người văn hóa, lịch sử của tỉnh.
- Chuẩn hóa các nội dung số kết hợp với công nghệ 3D, 4D để giới thiệu hình ảnh văn hóa, du lịch của tỉnh và phát triển ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động thông minh.
- Tăng cường đầu tư quảng bá các sản phẩm văn hóa, du lịch; xây dựng hình ảnh văn hóa, con người Nam Định thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.
- Bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng: tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử của

ngành. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng và tội phạm sử dụng công nghệ cao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN


- Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với các phòng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Các phòng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: căn cứ kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Định kỳ hàng năm gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Văn phòng Sở) tình hình triển khai thực hiện kế hoạch này trước ngày 25/11 để Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Văn phòng Sở) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TTTT; | (để báo cáo)
- Các Đ/c Lãnh đạo Sở;
- Các phòng QLNN;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT 

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng